

## **Phần 2. YÊU CẦU VỀ KỸ THUẬT**

### **Chương V. YÊU CẦU VỀ KỸ THUẬT**

#### **Mục 1. Yêu cầu về kỹ thuật**

##### **1.1. Giới thiệu chung về dự toán mua sắm, gói thầu**

- Tên dự toán mua sắm: Mua sắm trang thiết bị kỹ thuật Ngành Thi hành án Quân đội thuộc Đề án “Nghiên cứu hoàn thiện hệ thống cơ quan tư pháp, thanh tra, pháp chế, phòng chống tội phạm trong Quân đội đến năm 2030, định hướng đến năm 2045 đáp ứng yêu cầu cải cách tư pháp và xây dựng Quân đội cách mạng, chính quy, tinh nhuệ, hiện đại”;

- Tên gói thầu: GT02: Cung cấp, lắp đặt trang thiết bị kỹ thuật Ngành Thi hành án Quân đội.

- Nguồn vốn: Ngân sách nhà nước chi thường xuyên cho quốc phòng.

- Hình thức lựa chọn nhà thầu: Chào hàng cạnh tranh, qua mạng.

- Phương thức lựa chọn nhà thầu: Một giai đoạn, một túi hồ sơ.

- Thời gian bắt đầu tổ chức lựa chọn nhà thầu: Quý IV năm 2025.

- Loại hợp đồng: Trọn gói.

- Thời gian thực hiện gói thầu: 50 ngày.

- Địa điểm: Cục Thi hành án - Ngõ 15 phố Duy Tân, phường Cầu Giấy, thành phố Hà Nội.

##### **1.2. Yêu cầu về kỹ thuật**

###### **1.2.1. Yêu cầu kỹ thuật chung**

- Phân tuyên bố của nhà thầu về đáp ứng kỹ thuật phải đầy đủ (đối với từng hạng mục hàng hóa theo yêu cầu của E-HSMT, nhà thầu phải có đầy đủ nội dung tuyên bố đáp ứng đối với hàng hóa gồm: thông tin hãng sản xuất, model thiết bị, xuất xứ, có tài liệu tham chiếu và chỉ rõ vị trí tham chiếu trên tài liệu tham chiếu (tại dòng nào, mục nào, trang nào, **kèm theo highlight (làm nổi bật)** phần nội dung đó trong catalog hoặc tài liệu kỹ thuật). Ngoài ra, **nhà thầu bắt buộc phải nộp kèm theo E-HSDT tệp tin (file) word hoặc excel tuyên bố đáp ứng kỹ thuật của nhà thầu với đầy đủ các nội dung theo yêu cầu để phục vụ cho công tác chấm thầu.**

- Hàng hóa do nhà thầu cung cấp phải cam kết đảm bảo các yêu cầu kỹ thuật sau:

+ Mới 100% chưa qua sử dụng, còn nguyên đai nguyên kiện, được sản xuất từ năm 2024 trở lại đây.

+ Có nguồn gốc xuất xứ rõ ràng. Trường hợp hàng hóa nhập khẩu thì nhà thầu phải cam kết cung cấp bản gốc hoặc bản sao chứng thực Giấy chứng nhận xuất xứ (C/O) và bản gốc Giấy chứng nhận chất lượng hàng hóa nhập khẩu đúng

cấu hình, chủng loại và nguyên chiếc (C/Q) được cấp từ chính hãng và phải tuân thủ các quy định về tiêu chuẩn hiện hành tại quốc gia hoặc vùng lãnh thổ mà hàng hóa có xuất xứ. Đối với hàng hóa sản xuất trong nước thì phải có giấy chứng nhận chất lượng do nhà sản xuất xác nhận và đảm bảo đúng các tiêu chuẩn theo xác nhận của nhà sản xuất.

+ Có nhãn mác, ký mã hiệu, thông số kỹ thuật rõ ràng.

+ Hàng hoá phải được bảo quản theo tiêu chuẩn của nhà sản xuất.

+ Có đầy đủ tài liệu mô tả kỹ thuật đối với hàng hóa của gói thầu (Trừ phụ kiện và vật tư phụ). Tài liệu kỹ thuật, phải có đầy đủ tính pháp lý và được thể hiện bằng ngôn ngữ tiếng Việt hoặc tiếng Anh.

+ Có khả năng tương thích và đồng bộ với hiện trạng hạ tầng của Cục Thi hành án.

### **1.2.2. Yêu cầu kỹ thuật chi tiết đối với hàng hóa**

Nhà thầu phải chào thầu danh mục hàng hóa, thiết bị theo gói thầu đáp ứng các thông số kỹ thuật theo danh mục liệt kê dưới đây, trong trường hợp bất kỳ thông số kỹ thuật nào có chỉ dẫn liên quan đến nhãn hiệu hàng hóa hoặc ký hiệu/quy định riêng khác kèm theo thì chỉ mang tính chất tham khảo, nhà thầu có thể chào thầu các loại hàng hóa có tính năng kỹ thuật tương đương hoặc tốt hơn.

Nhà thầu phải có bảng so sánh chứng minh tính đáp ứng của các thông số kỹ thuật giữa hàng hóa, thiết bị chào thầu và yêu cầu kỹ thuật của E-HSMT đầy đủ các nội dung sau:

- (1) Thông số kỹ thuật thiết bị, hàng hóa theo E-HSMT

- (2) Thông số kỹ thuật thiết bị, hàng hóa theo E-HSDT (model, ký mã hiệu, hãng sản xuất)

- (3) Tham chiếu thông số kỹ thuật hàng hóa theo E-HSDT với hồ sơ, tài liệu kỹ thuật, catalogue của nhà sản xuất hoặc công bố chính hãng. Yêu cầu tham chiếu từng mục thông số kỹ thuật được thể hiện tại dòng nào, mục nào, trang nào, kèm theo highlight (làm nổi bật) phần nội dung đó trong catalogue hoặc tài liệu kỹ thuật. Cụ thể bao gồm các nội dung như sau:

STT	Nội dung	Thông số kỹ thuật tối thiểu
1	Máy ảnh (loại 1)	- Cảm biến Exmor R CMOS 24.2MP - Quay phim 4K - Hệ thống lấy nét: Fast Hybrid với 693 điểm - Chống rung: Ổn định hình ảnh 5 trục SteadyShot - ISO: 100-51200 (mở rộng lên 50-204800) - Màn hình: Màn hình cảm ứng LCD 3.0 inch, xoay lật đa góc

STT	Nội dung	Thông số kỹ thuật tối thiểu
		<ul style="list-style-type: none"> <li>- Kết nối: Wi-Fi, NFC, Bluetooth</li> <li>- Ống kính: tiêu cự 18 – 135mm ; khẩu độ tối đa: 3.5-5.6</li> <li>- Bảo hành: 12 tháng</li> </ul>
2	Máy ảnh (loại 2)	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Cảm biến Exmor CMOS 24.2 MP</li> <li>- Màn hình LCD loại TFT loại rộng 7,5 cm (loại 3.0)</li> <li>- Hệ thống lấy nét: Fast Hybrid với 425 điểm</li> <li>- Kết nối: Wi-Fi, NFC, Bluetooth</li> <li>- Ống kính: tiêu cự 16-50mm; khẩu độ tối đa 3,5-5,6</li> <li>- Bảo hành: 12 tháng</li> </ul>
3	Máy quay phim (loại 1)	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Cảm biến Exmor CMOS 24,2 MP</li> <li>- Lấy nét tự động: Fast Hybrid</li> <li>- Số điểm lấy nét: 425 điểm</li> <li>- Màn hình TFT loại 3.0 inch, xoay lật 270 độ</li> <li>- Quay phim 4K, FHD</li> <li>- Tốc độ màn trập (ảnh tĩnh) 1/4000 đến 30 giây</li> <li>- Ống kính: tiêu cự: 18-105mm; khẩu độ tối đa: 4</li> <li>- Bộ pin sạc NP-FW50</li> <li>- Bảo hành: 12 tháng</li> </ul>
4	Máy quay phim (loại 2)	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Máy quay 4K Ultra HD (3840 x 2160)</li> <li>- Màn hình cảm ứng: Màn hình Xtra Fine LCD™ (921 600 điểm) 7,5 cm (loại 3.0) Rộng (16:9)</li> <li>- Chống rung hình ảnh: Chống rung Balanced Optical SteadyShot với chế độ Intelligent Active (5 trục)</li> <li>- Tốc độ màn trập: Phạm vi điều khiển tự động 1/6-1/10000</li> <li>- Độ phân giải Video: XAVC S 4K: 3840x2160 / 25p,24p, XAVC S HD: 1920x1080 / 50p,25p,24p, AVCHD: 1920x1080 / 50p(PS),25p(FX,FH),24p(FX,FH),50i(FX,FH), 1440x1080 / 50i(HQ,LP), MP4: 1280x720 / 25p</li> <li>- Ghi tốc độ cao: Có (100p / 1920x1080, 100 / 60 Mbps)</li> <li>- Bảo hành: 12 tháng</li> </ul>
5	Máy ghi âm	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Số lượng tệp tối đa (tổng số): 5000</li> <li>- Micro tích hợp: Có</li> <li>- Khả năng kết nối PC: Có</li> </ul>

STT	Nội dung	Thông số kỹ thuật tối thiểu
		<ul style="list-style-type: none"> <li>- Định dạng thu âm: Linear PCM/MP3</li> <li>- Số lượng tệp tối đa mỗi thư mục: 199</li> <li>- Thời gian thu tối đa MP3 192kbps: 159 giờ 0 phút</li> <li>- Cắt tiếng ồn: Có (Âm thanh rõ nét)</li> <li>- Thời gian sử dụng pin 12 giờ</li> <li>- Bảo hành: 12 tháng</li> </ul>
6	Loa phóng thanh xách vai	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Công suất 30W, kèm micro có còi hú, báo hiệu</li> <li>- Dùng trong di tản, điều hướng chỗ đông người.</li> <li>- Đèn báo dung lượng Pin: Đèn LED</li> <li>- Bảo hành: 12 tháng</li> </ul>
7	Máy in	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Tốc độ in (A4): 48 trang/ phút</li> <li>- Bộ nhớ: 1GB</li> <li>- Độ phân giải: 1200 x 1200 dpi</li> <li>- Tốc độ xử lý: Cortex-A53 1.2GHz Dual core</li> <li>- Khay giấy vào: 250 tờ</li> <li>- In hai mặt tự động: có sẵn</li> <li>- Công suất in hàng tháng: 90,000 trang</li> <li>- Bảo hành: 12 tháng</li> </ul>
8	Máy scan	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Công nghệ: Dual CIS</li> <li>- Giao diện: SuperSpeed USB 3.0, USB 2.0 Host, 10Base-T/100Base-TX Ethernet</li> <li>IEEE 802.11b/g/n 5Ghz (Wifi hỗ trợ băng tần 5Ghz)</li> <li>Host (lên đến 128 GB)</li> <li>- Màn hình cảm ứng màu LCD 10.9 cm, tạo được 56 lối tắt</li> <li>- Bộ nhớ: 1 GB</li> <li>- Tốc độ scan (A4, đen trắng/màu): 60 trang/phút</li> <li>- Tốc độ Scan 2 mặt (A4): 120 hình ảnh/phút</li> <li>- Độ phân giải chuẩn: 600 x 600 dpi</li> <li>- Độ phân giải nội suy: 1200 x 1200 dpi</li> <li>- Hỗ trợ tạo danh sách email lên đến 300 email và 20 nhóm</li> <li>- Công suất scan hàng ngày: 9,000 tờ</li> <li>- Công suất scan hàng tháng: 180,000 tờ</li> </ul>

STT	Nội dung	Thông số kỹ thuật tối thiểu
		- Bảo hành: 12 tháng
9	Máy tính xách tay	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Bộ vi xử lý (CPU): Intel® Core™ Ultra7 -155U (P-core upto 4.8 GHz)</li> <li>- Bộ nhớ trong: 16GB DDR5-5600 MT/s</li> <li>- Ổ cứng 512 GB PCIe® Gen4x4 NVMe™ SSD</li> <li>- Hệ điều hành Windows 11 có bản quyền</li> <li>- Màn hình: kích thước không nhỏ hơn 14 inch, hỗ trợ chuẩn full HD</li> <li>- Pin: Không nhỏ hơn 3 cell liền theo máy, công suất không nhỏ hơn 42Wh</li> <li>- Cổng kết nối: 1 cổng HDMI 2.1; 2 cổng USB Type-A; 2 cổng USB Type-C</li> <li>- Có tính năng xoá bảo mật trên các loại ổ cứng tiêu chuẩn, dữ liệu bị xoá không thể khôi phục được (HP Secure Erase)</li> <li>- Tiêu chuẩn về môi trường kỹ thuật đạt: EPEAT® Gold; ENERGY STAR; MIL-STD-810H (19 tests passed).</li> <li>- Độ ẩm hoạt động: Từ 10% - 90%</li> <li>- Nhiệt độ hoạt động: Từ 0°C - 35° C</li> <li>- Bảo hành: 12 tháng</li> </ul>

### 1.3. Các yêu cầu khác

#### 1.3.1. Yêu cầu về tiến độ

- Thời gian thực hiện hợp đồng: 50 ngày kể từ ngày hợp đồng có hiệu lực.
- Nhà thầu phải cam kết thực hiện đúng tiến độ Chủ đầu tư yêu cầu, thực hiện và hoàn thành hợp đồng trong 50 ngày kể từ ngày hợp đồng có hiệu lực.
- Địa điểm giao hàng:

STT	Đơn vị	Địa chỉ
1	Cục Thi hành án	Ngõ 15 phố Duy Tân, phường Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

#### 1.3.2. Yêu cầu về bảo hành và hỗ trợ kỹ thuật

##### 1.3.2.1. Yêu cầu về bảo hành

- Thời gian bảo hành: Hàng hóa trong phạm vi cung cấp được bảo hành miễn phí trong thời hạn tối thiểu 12 tháng nhưng không ít hơn tiêu chuẩn của nhà sản xuất kể từ ngày hàng hóa được bàn giao, nghiệm thu tổng thể.
- Bảo hành: Nhà thầu cam kết có phiếu bảo hành kèm theo, trong đó nêu

thời gian và trách nhiệm bảo hành của nhà thầu.

- Cơ chế giải quyết các hư hỏng, khuyết tật phát sinh trong quá trình sử dụng hàng hóa trong thời hạn bảo hành: chủ đầu tư thông báo cho nhà thầu về các hư hỏng, khuyết tật phát sinh; thời hạn nhà thầu phải tiến hành khắc phục các hư hỏng, khuyết tật sau khi nhận được thông báo của chủ đầu tư trong vòng 8 giờ; chi phí cho việc khắc phục các hư hỏng, khuyết tật và nhà thầu phải chịu toàn bộ chi phí cho việc khắc phục.

- Cam kết Hỗ trợ kỹ thuật 24 giờ/7 ngày.

- Nhà thầu có phương án xử lý, hỗ trợ Chủ đầu tư trong trường hợp hàng hóa của gói thầu bị hư hỏng, đảm bảo hàng hóa của chủ đầu tư được vận hành liên tục.

#### **1.3.2.2. Yêu cầu về hỗ trợ kỹ thuật**

- Trong quá trình sử dụng, nhà thầu phải có biện pháp bảo hành và hỗ trợ kỹ thuật theo đúng cam kết.

- Trường hợp hết thời hạn miễn phí bảo hành, bảo dưỡng hàng hóa, nhà thầu phải đảm bảo cung cấp dịch vụ bảo trì, bảo dưỡng khi chủ đầu tư có yêu cầu.

- Sau khi hết thời hạn bảo hành: Chi phí bảo trì, bảo dưỡng, hỗ trợ vận hành, khai thác hàng hóa sẽ được thực hiện bằng thương lượng và ký kết hợp đồng dịch vụ bảo trì bảo dưỡng với một bên thứ ba có chức năng để thực hiện việc này.

#### **1.3.3. Yêu cầu về bảo quản, vận chuyển**

Hàng hóa phải được bảo quản, vận chuyển theo tiêu chuẩn của nhà sản xuất trong toàn bộ quá trình vận chuyển, bảo quản... cho đến khi hoàn thành việc bàn giao và nghiệm thu hàng hóa.

**Mục 2. Bản vẽ:** Không có.

#### **Mục 3. Kiểm tra và thử nghiệm**

Các kiểm tra và thử nghiệm cần tiến hành gồm có:

- Kiểm tra đảm bảo số lượng, phạm vi của các hàng hóa đúng theo yêu cầu trong Hợp đồng.

- Trong quá trình thực hiện, nếu Chủ đầu tư nhận thấy hàng hóa không đảm bảo về chất lượng, không đáp ứng đúng thông số kỹ thuật so với yêu cầu thì Chủ đầu tư có quyền từ chối nghiệm thu.

- Nhà thầu phải có thông báo đến Chủ đầu tư trước tối thiểu 02 ngày làm việc để tổ chức nghiệm thu.

- Toàn bộ các thử nghiệm phải tiến hành với sự có mặt của Chủ đầu tư.